**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG GIA CÔNG PHẦN MỀM**

Số: 01/2020/HĐGCPM

*- Căn cứ Bộ luật dân sự năm 2015.*

*- Căn cứ Luật Thương Mại số 36/2005/QH11 của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội thông qua ngày 14/06/2005.  
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của các bên.*

Hôm nay, ngày    tháng 07 năm 2020, tại ……………………..., chúng tôi gồm có:

**BÊN THUÊ GIA CÔNG PHẦN MỀM:**

Ông **Hoàng Minh Sơn**

Căn cước công dân số: 031093006324, Ngày cấp:07/09/2017; Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

Địa chỉ: số 33B Lưu Úc, phường Phù Liễn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Điện thoại: 0969757986

**(Sau đây gọi là "Bên A")**

**BÊN NHẬN GIA CÔNG PHẦN MỀM:**

Ông **Vũ Huy Dự**

Chứng minh nhân dân số: 142825089; ngày cấp: 24/04/2013, Nơi cấp: Công an Hải Dương

Địa chỉ : xã Tân Quang, huyện Ninh Giang, Hải Dương

ĐT : 0327473645

Số tài khoản:…………….. mở tại …………………..

**(Sau đây gọi là "Bên B")**

*Sau khi thỏa thuận, các bên cùng thống nhất ký kết Hợp đồng gia công phần mềm (sau đây gọi tắt là Hợp đồng) với các nội dung sau:*

**ĐIỀU 1: Nội dung công việc:**

Theo yêu cầu của bên A, bên B đồng ý cung cấp dịch vụ gia công phần mềm với nội dung, chức năng và chất lượng theo mô tả của bên A được nêu rõ trong Phụ lục hợp đồng kèm theo, nội dung như sau:

- Bên B thiết kế và bàn giao ứng dụng di động ONLUCK (sau đây gọi là ứng dụng) trên nền tảng IOS và Android, bao gồm cả chương trình quản lý ứng dụng phù hợp.

- Bên B bảo hành, hỗ trợ bên A về kỹ thuật trong suốt quá trình khai thác ứng dụng và chương trình quản lý ứng dụng.

- Thời gian thực hiện công việc là: 02 tháng, từ ngày . . ./07/2020 đến hết ngày . . ./09/2020.  
**ĐIỀU 2: Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán:**

2.1 Hai bên thống nhất giá trị toàn bộ công việc theo nội dung điều 1 của Hợp đồng này là: 30.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi triệu đồng).

Các chi phí phát sinh Hợp lý khác sẽ được bên A và bên B thống nhất và thanh toán ngay trong quá trình thực hiện công việc.

2.2 Thời gian thanh toán:

Bên A thanh toán cho bên B theo 03 (ba) giai đoạn:

* Giai đoạn 1: Ngay khi ký kết hợp đồng, bên A thanh toán cho bên B số tiền: 5.000.000 đồng.
* Giai đoạn 2: Sau khi bên A và bên B tổ chức chạy thử ứng dụng trên nên tảng IOS và Android đảm bảo các yêu cầu về nội dung, chức năng và chất lượng theo yêu cầu của bên A, sau đó bên A và bên B lập biên bản nghiệm thu, trong vòng 10 ngày kể từ ngày lập biên bản nghiệm thu, Bên A thanh toán cho bên B số tiền: 10.000.000 đồng.
* Giai đoạn 3: Sau khi bên B bàn giao toàn bộ sản phẩm bao gồm: ứng dụng và chương trình quản lý ứng dụng cho bên A, sau đó bên A và bên B lập biên bản nghiệm thu, trong vòng 10 ngày kể từ ngày lập biên bản nghiệm thu bên A thanh toán cho bên B số tiền: 15.000.000 đồng.
* Kế hoạch chi tiết của từng giai đoạn sẽ được lập và điều chỉnh cụ thể bởi Bên B và thống nhất Bên A trong quá trình thực hiện Hợp đồng.

2.3 Phương thức thanh toán: bên A thanh toán cho bên B bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản kèm theo biên nhận của bên B.

2.4 Các trường hợp tạm ngừng thanh toán:

- Bên A có bằng chứng về việc bên B lừa dối theo các thỏa thuận ký kết.

- Bên A có bằng chứng về việc ứng dụng đang là đối tượng bị tranh chấp.

- Bên A có bằng chứng về việc bên B đã giao hàng không đúng yêu cầu của Hợp đồng.

**ĐIỀU 3: Quyền và nghĩa vụ của Bên A:**

**3.1 Quyền của Bên A:**

3.1.1 Bên A có quyền sở hữu hợp pháp đối với ứng dụng mà bên B cung cấp theo điều 1 Hợp đồng này. Sau khi bên B bàn giao ứng dụng cho bên A, bên A được khai thác ứng dụng và chương trình quản lý ứng dụng theo mục đích sử dụng của bên A.

3.1.2 Bên A có quyền được bên B thông báo về các phát sinh ảnh hưởng đến việc thực hiện Hợp đồng.

3.1.3 Yêu cầu bên B chuyển giao ứng dụng và phần mềm quản lý cho một bên thứ ba.

3.1.4 Yêu cầu bên B báo cáo về tiến độ thực hiện công việc theo điều 1 Hợp đồng này.

**3.2 Nghĩa vụ của bên A**

3.2.1 Bên A có nghĩa vụ thanh toán và tổ chức nhận chuyển giao ứng dụng và chương trình quản lý ứng dụng theo thỏa thuận.

3.2.2 Bên A có nghĩa vụ thông báo cho bên B các phát sinh ảnh hưởng đến việc thực hiện Hợp đồng.

3.2.3 Bên A có nghĩa vụ cung cấp thông tin, dữ liệu cần thiết theo yêu cầu của bên B với mục đích thực hiện công việc.

**ĐIỀU 4: Quyền và nghĩa vụ của Bên B:**

**4.1 Quyền của Bên B:**

4.1.1 Bên B có quyền được thanh toán theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng này.

4.1.2 Bên B có quyền được bên A thông báo về các phát sinh ảnh hưởng đến việc thực hiện Hợp đồng.

4.1.2 Bên B có quyền yêu cầu bên A cung cấp thông tin, dữ liệu cần thiết để thực hiện công việc.

**4.2 Nghĩa vụ của bên B**

4.2.1 Bên B có nghĩa vụ chuyển giao ứng dụng và chương trình quản lý cho bên A sau khi hoàn thành công việc.

4.2.2 Bên B có nghĩa vụ thông báo cho bên A các phát sinh ảnh hưởng đến việc thực hiện Hợp đồng.

4.2.3 Bên B có nghĩa vụ chuyển giao ứng dụng và phần mềm quản lý ứng dụng cho một bên thứ ba theo yêu cầu của bên A.

4.2.4 Bên B có nghĩa vụ thông báo cho bên A tiến độ thực hiện công việc khi bên A yêu cầu.

**ĐIỀU 5: Bản quyền và quyền sở hữu trí tuệ:**

5.1 Bản quyền ứng dụng thuộc sở hữu của bên A.

5.2 Bên B không được cung cấp toàn bộ hoặc bất kỳ phần nào của chương trình hoặc các tài liệu liên quan cho Bên thứ 3 nếu không có sự đồng ý trước bằng văn bản chính thức của Bên A.

5.3 Bên B không được chuyển giao một phần hay toàn bộ công việc cho Bên thứ 3 nếu không có sự đồng ý bằng văn bản chính thức của Bên A.

**ĐIỀU 6: Cam kết của các bên:**

6.1. Bên B bảo đảm bên A là chủ sở hữu hợp pháp đối với ứng dụng theo quy định của luật pháp Việt Nam hiện hành và không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ một tổ chức hoặc cá nhân nào khác. Nếu vi phạm, Bên B phải chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật và giữ cho Bên A không bị bất cứ trách nhiệm hoặc bất cứ thủ tục tố tụng phát sinh liên quan, đồng thời phải bồi thường mọi thiệt hại gây ra cho Bên A.

6.2. Hai bên cam kết sẽ hợp tác chặt chẽ với nhau trong quá trình thực hiện Hợp đồng này.

6.3 Hai bên cam kết không lừa dối trong quá trình lập và thực hiện Hợp đồng, việc ký kết Hợp đồng này là tự nguyện và không vi phạm các quy định của Pháp luật hiện hành.

**ĐIỀU 7: Hiệu lực và chấm dứt Hợp đồng:**

7.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

7.2. Hợp đồng này bao gồm văn bản Hợp đồng và các Phụ lục hợp đồng, các Phụ lục hợp đồng có giá trị pháp lý tương đương Hợp đồng này và là bộ phận không thể tách rời của Hợp dồng này.

7.3. Hợp đồng này chấm dứt trong các trường hợp sau đây:

- Hai bên cùng thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng này;

- Một bên có quyền chấm dứt Hợp đồng này trước thời hạn bằng một thông báo chấm dứt gửi đến bên kia trong trường hợp bên kia vi phạm bất cứ điều khoản nào của Hợp đồng này mà không khắc phục vi phạm nói trên trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu khắc phục của bên còn lại; hoặc bồi thường thiệt hại đã gây ra cho bên còn lại.

7.3.4. Một bên không thể hoạt động theo quy định của Pháp luậ

7.3.5 Bên vi phạm dẫn đến việc chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn sẽ phải bồi thường cho bên kia toàn bộ thiệt hại phát sinh bởi việc chấm dứt Hợp đồng, nếu có.

**ĐIỀU 8: Điều khoản chung:**

8.1 Các bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản trong Hợp Đồng đã ký. Mọi điều chỉnh hay bổ sung chỉ có giá trị khi các bên đã thoả thuận bằng văn bản.

8.2 Trong quá trình thực hiện Hợp đồng nếu gặp trở ngại, vướng mắc trước hết sẽ được hai bên chủ động gặp nhau giải quyết trên tinh thần hợp tác, thương lượng. Nếu không thể thống nhất được hướng giải quyết một trong các bên có quyền khởi kiện yêu cầu Toà án có thẩm quyền giải quyết. Phán quyết của Tòa án là cuối cùng và bắt buộc các bên phải thi hành. Bên thua kiện sẽ phải chịu án phí và các chi phí khác có liên quan, bao gồm cả các chi phí thuê luật sư

8.3 Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản, mỗi bản có 04 (bốn) trang, có giá trị như nhau, bên A giữ 01 (một) bản và bên B giữ 01 (một) bản để thực hiện.

**Đại diện Bên A Đại diện bên B**

(Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, ghi rõ họ tên)